

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TẠM TÍNH

Dự án: Tuyển Cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lãng theo hình thức BOT đoạn qua địa bàn phường Tam Thanh

(Hạng mục thu hồi bổ sung tuyển chính lần 1 - trình đợt 2)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2026 của UBND phường Tam Thanh)

Đơn vị tính: Đồng

STT	SHS	Họ Và Tên (Địa chỉ thường trú)	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ	Bồi thường đất đai	Bồi thường cây cối, hoa màu, vật nuôi	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Bồi thường, Hỗ trợ vật kiến trúc	Bồi thường, hỗ trợ di chuyển mộ	Thu nghĩa vụ tài chính	Giá trị thực lĩnh sau khi trừ nghĩa vụ tài chính	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=5+6+7+8+9</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11=4-10</i>	<i>12</i>
1	2	Hộ ông Vi Văn Sào	119.544.000	21.096.000		98.448.000				119.544.000	
2	3	Hộ ông Hoàng Văn Tới	55.381.000	9.333.000	20.204.000	25.844.000				55.381.000	
3	4	Hộ ông Hoàng Văn Co	108.643.000	13.381.000	58.208.000	37.054.000				108.643.000	
4	5	Hộ ông Hà Văn Hệ	39.209.000	6.912.000	41.000	32.256.000				39.209.000	
5	6	Hàng thừa kế theo quy định pháp luật của hộ ông Hoàng Văn Cào	98.710.000	12.062.000	30.885.000	33.401.000	22.362.000			98.710.000	
6	8	Hộ ông Nguyễn Văn Sắt	8.573.000	1.429.000	1.356.000	5.788.000				8.573.000	
7	12	Hộ ông Hoàng Minh Khoa	286.668.000	37.498.000	145.328.000	103.842.000				286.668.000	
8	13	Hộ bà Lộc Thị Páy	494.427.000	111.729.000	8.486.000	36.901.000	337.311.000			494.427.000	
9	14	Hộ ông Mã Văn Sơn	5.585.000	995.000		4.590.000				5.585.000	
10	15	Hộ ông Phùng Văn Hà	53.182.000	9.845.000	2.240.000	41.097.000				53.182.000	
11	16	Hộ ông Phùng Văn Ninh	224.606.000	28.992.000	115.325.000	80.289.000				224.606.000	
12	22	Hộ bà Phùng Thị Lâm	331.451.000	62.986.000	94.045.000	174.420.000				331.451.000	
13	37	Hộ bà Hoàng Thị Phay	44.422.000	5.921.000	14.391.000	24.110.000				44.422.000	
14	38	Hộ ông Phùng Văn Phảng	167.530.000	28.320.000	26.384.000	100.691.000	12.135.000			167.530.000	
15	46	Hộ ông Hoàng Văn Đạo	19.369.000	2.405.000	10.304.000	6.660.000				19.369.000	
16	59	Hộ bà Hà Thị Khoa	131.219.000	6.181.000	38.324.000	17.114.000		69.600.000		131.219.000	
		TỔNG	2.188.519.000	359.085.000	565.521.000	822.505.000	371.808.000	69.600.000	-	2.188.519.000	

Tổng số tiền bằng chữ: Hai tỷ, một trăm tám mươi tám triệu, năm trăm mười chín nghìn đồng./.